| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG LÔ**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ | *Sông Lô, ngày 09 tháng 02 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 179/2017/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Tiến L, sinh năm 1984

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn G, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình và điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Tiến L và chị Nguyễn Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Tiến L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Thị Ánh N, sinh ngày 05/10/2008, Chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Diệu L, sinh ngày 23/9/2013 hiện đang ở cùng anh L. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Không ai được ngăn cản quyền thăm nuôi con.

Theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, quyền

yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

-Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Anh L, chị X không đề nghị Toà án giải quyết.

-Về án phí: Anh Đào Tiến L tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai số AA/2014/0002084 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Trả lại anh L 150.000đ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- UBND xã Hải Lựu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(đã ký tên và đóng dấu)

**Trần Thị Huệ**